

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày 15 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Công Điện;
Ông Huỳnh Mẫn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2019/HSST-QĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1983, nơi sinh: huyện P, tỉnh H; nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Đỗ Thị Thu Đ; có vợ là Nguyễn Tường V và 02 người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013); tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Chương Văn N (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chương Văn N, sinh năm 1963 (là em ruột của bị hại); địa chỉ: ấp 1, xã A, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

2. Trương Văn M, sinh năm 1959 (là em ruột của bị hại); địa chỉ: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Dương Văn B, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

2. Nguyễn Thị P, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

3. Trần Quốc H, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2019, Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 95P1-1043 lưu thông trên Tỉnh lộ 927, hướng từ xã B đến thị trấn C, huyện P, tỉnh H. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã H, huyện P thì phát hiện ông Chương Văn N đang đi bộ sát lề phải phía trước cùng chiều, cách xe mô tô do T điều khiển khoảng từ 02m đến 03m, T điều khiển xe tránh sang bên trái để vượt lên thì gác chân bên phải phía trước của xe mô tô va quẹt vào chân trái của ông N, làm cho ông N té ngã xuống đường nằm bất tỉnh. Sau đó ông N được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu rồi chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy cho đến 23 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2019 thì tử vong.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 92/TT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận nguyên nhân tử vong đối với bị hại Chương Văn N như sau:

- Khám ngoài:

Các thương tích trên cơ thể: Vết 1: Sây sát da vùng trán thái dương phải, không rõ hình, kích thước: 7,5 x 08cm; vết 2: Sây sát da dưới cằm phải, kích thước: 4,5 x 2,5cm; vết 3: Sây sát tụ huyết không liên tục ngực phải, kích thước: 09 x 02cm; vết 4: Sây sát rách da không liên tục lưng phải, kích thước: 02 x 04cm; vết 5: Sây sát da không liên tục mặt sau khuỷu tay phải, kích thước: 4,5 x 1,5cm; vết 6: Sây sát da mặt trước cổ tay phải, kích thước: 2,5 x 1,5cm; vết 7: Sây sát da không liên tục mông phải, kích thước: 11 x 02cm; vết 8: Rách da mặt sau 1/3 giữa đùi trái, kích thước: 1,5 x 0,5cm.

- Khám trong: Tụ huyết dưới da vùng trán, thái dương phải; nứt xương hộp sọ vùng trán phải, kích thước: 4,5 x 01cm; xuất huyết dưới màng cứng hai bán cầu đại não.

- Vùng ngực, bụng: Không giải phẫu.

- Kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương, vết thương phần mềm; tụ huyết dưới da vùng trán, thái dương phải; nứt xương hộp sọ vùng trán phải; xuất huyết dưới màng cứng hai bán cầu đại não. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được giao trả cho chủ sở hữu gồm có: 01 xe mô tô và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 95P1-1043 mang tên Võ Văn T, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Vật chứng còn lại là 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn T đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp quản lý.

Quá trình điều tra, Võ Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại

số tiền là 100.000.000đ, đại diện bị hại là ông Chương Văn N và ông Trương Văn M đã nhận số tiền này và có đơn bãi nại, yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS-HPH ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung của Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên đề nghị thông qua.

3. Về vật chứng: Giao trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử cân nhắc, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại cùng thừa nhận đã nhận 100.000.000đ tiền bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường thêm; về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời thừa nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, từ đó đã có cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 95P1-1043 lưu thông trên Tỉnh lộ 927, hướng từ xã B đến thị trấn C, huyện P, tỉnh H. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 1, xã H, huyện P thì phát hiện bị hại đang đi bộ sát lề phải phía trước cùng chiều, cách xe mô tô do bị cáo điều khiển khoảng từ 02m đến 03m, T điều khiển xe tránh sang bên trái để vượt lên thì gác chân bên phải phía trước của xe mô tô va quệt vào chân trái của bị hại, làm cho bị hại té ngã xuống đường nằm bất tỉnh và tử vong sau khi được cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ quy định tại khoản 11 và khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và đoạn 2 khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ; trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng; gây hậu quả nghiêm trọng làm cho bị hại tử vong với lỗi vô ý do cầu thả; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, với tình tiết định tội là “Làm chết một người”.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào sơ đồ hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 4,2m được trải nhựa, có vạch phân cách không liền nhau cho xe qua lại hai chiều, tâm vùng đụng kéo vào lề phải theo hướng xe mô tô của bị cáo điều khiển là 0,65m. Như vậy, tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị hại đang đi bộ bên lề phải hướng cùng chiều với xe mô tô do bị cáo điều khiển, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo tránh vượt không đảm bảo an toàn. Do đó, Hậu quả xảy ra hoàn toàn là do lỗi của bị cáo.

Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại tính mạng của người khác mà còn gây ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, xét hậu quả bị cáo đã gây ra là do lỗi vô ý, bản thân bị cáo do cầu thả mà không thấy trước hành vi của mình có thể gây nguy hại cho xã hội. Khi lượng hình, cần xem xét yếu tố này để cân nhắc, áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt, được chứng minh bằng việc ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại và yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tuy bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng do lỗi vô ý, đồng thời quá trình điều tra, đại diện hợp pháp có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nhưng tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại cùng yêu cầu xét xử theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo không đủ điều kiện để được miễn trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn T, xét thấy không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[9] Từ những nhận định trên, xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự cũng như việc xử lý vật chứng là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2019). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu, không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Giao trả cho bị cáo Võ Văn Trung 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn Trung.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- CA H.Phụng Hiệp (03 bản: Văn Phòng, CQĐT, THAHS);
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng